BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9049 /BTC-CST	
V/v thuế bảo vệ môi trường	*Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2012*

Kính gửi: Công ty TNHH Bao bì Nhật Bản

Trả lời công văn số 34/2012/JPT ngày 05/5/2012 của Công ty TNHH bao bì Nhật Bản kiến nghị về thuế bảo vệ môi trường đối với túi ni lông (BVMT), Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về thuế BVMT đối với hàng hoá mua bán từ trong nước vào khu phi thuế quan

- Khoản 1 Điều 5 Luật thuế BVMT quy định: "*Người nộp thuế bảo vệ môi trường là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế*".

- Khoản 3 Điều 10 Luật thuế BVMT quy định: "*Thuế bảo vệ môi trường chỉ phải nộp một lần đối với hàng hoá sản xuất hoặc nhập khẩu*".

- Điều 11 Luật thuế BVMT quy định: "*Người nộp thuế bảo vệ môi trường được hoàn thuế đã nộp trong các trường hợp sau:*

1. Hàng hoá nhập khẩu còn lưu kho, lưu bãi tại cửa khẩu và đang chịu sự giám sát của cơ quan Hải quan, được tái xuất khẩu ra nước ngoài;

.....

4. Hàng hoá nhập khẩu do người nhập khẩu tái xuất khẩu ra nước ngoài;

5. Hàng hoá tạm nhập khẩu để tham gia hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm theo qui định của pháp luật khi tái xuất khẩu ra nước ngoài".

Căn cứ quy định nêu trên, thuế BVMT chỉ phải nộp một lần tại khâu sản xuất bán ra hoặc tại khâu nhập khẩu.

Việc xác định hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để tính thuế BVMT là khi hàng hoá được xuất, nhập khẩu qua biên giới Việt Nam.

Hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế BVMT được sản xuất trong nước hoặc trong khu phi thuế quan và bán ra giữa trong nước và khu phi thuế quan, trong khu phi thuế quan, giữa các khu phi thuế quan với nhau và xuất nhập khẩu tại chỗ (trong lãnh thổ Việt Nam) thì doanh nghiệp sản xuất hàng hoá phải khai, nộp thuế BVMT khi bán hàng hoá.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09564606

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi hàng hoá giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế BVMT đối với hàng hoá bán ra hoặc nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam thì hàng hoá đó sẽ không phải chịu thuế BVMT ở các khâu mua bán sau đó (mua bán giữa tổ chức, cá nhân trong nội địa, trong khu phi thuế quan, từ nội địa vào khu phi thuế quan và ngược lại, giữa các khu phi thuế quan với nhau).

Ví dụ 1, doanh nghiệp A (trong nội địa) sản xuất túi ni lông bán cho doanh nghiệp B (trong khu phi thuế quan). Doanh nghiệp A phải khai và nộp thuế BVMT đối với túi ni lông khi xuất bán cho doanh nghiệp B. Doanh nghiệp B không phải khai, nộp thuế BVMT đối với túi ni lông mua của doanh nghiệp A khi nhập vào khu phi thuế quan hoặc khi xuất bán lượng túi ni lông đó.

Ví dụ 2, doanh nghiệp C (trong khu phi thuế quan) sản xuất túi ni lông bán cho doanh nghiệp D (trong nội địa hoặc trong khu phi thuế quan khác). Doanh nghiệp C phải khai, nộp thuế BVMT khi bán túi ni lông cho doanh nghiệp D. Doanh nghiệp D không phải khai, nộp thuế BVMT đối với túi ni lông mua của doanh nghiệp C.

2. Về thuế BVMT đối với túi ni lông xuất khẩu

Tại điểm 2.4 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 67/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế BVMT quy định về đối tượng không chịu thuế BVMT như sau: *"Hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài do cơ sở sản xuất (bao gồm cả gia công) trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu, trừ trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân mua hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường để xuất khẩu"*.

Theo quy định trên, trường hợp doanh nghiệp sản xuất, gia công túi ni lông trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu ra nước ngoài thì túi ni lông đó thuộc đối tượng không chịu thuế BVMT.

Bộ Tài chính trả lời để Công ty TNHH Bao bì Nhật Bản được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ PC, TCT, TCHQ;
- Lưu VT , CST (P5).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Vũ Khắc Liêm

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09564606